UBND TỈNH TUYÊN QUANG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH KINH TẾ
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 494/QĐ-ĐHTTr ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào)

1. Mục tiêu chương trình đào tạo (PO)

Sau khi tốt nghiệp ngành Kinh tế, Trường Đại học Tân Trào, người học sẽ:

TT	Mục tiêu chương trình đào tạo
PO1	Có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, sức khỏe tốt; tuân thủ pháp luật và thực hiện trách nhiệm công dân trong học tập và làm việc.
PO2	Áp dụng những kiến thức cơ bản, các nguyên lý, nguyên tắc, phương pháp quản lý và quản trị vào thực tiễn cuộc sống.
PO3	Thể hiện được kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng mềm để thực hiện các công việc chuyên môn trong lĩnh vực kinh tế và phục vụ cộng đồng.
PO4	Có khả năng học tập suốt đời, đổi mới sáng tạo và tư duy khởi nghiệp để thích ứng với môi trường làm việc trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập kinh tế quốc tế.

2. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

Sinh viên ngành Kinh tế khi tốt nghiệp sẽ có các năng lực sau:

NHÓM NĂNG LỰC	PLO
KIẾN THỨC	PLO 1: Vận dụng kiến thức về lý luận chính trị, pháp luật, quốc phòng và giáo dục thể chất để thực hiện trách nhiệm công dân trong học tập, rèn luyện và hoạt động nghề nghiệp.
	PLO 2: Áp dụng kiến thức nền tảng về kinh tế để giải quyết các vấn đề cơ bản trong hoạt động của doanh nghiệp và thị trường.
KỸ NĂNG	PLO 3: Thực hiện được các kế hoạch, chiến lược, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, ngành và lĩnh vực hoạt động.
	PLO 4: Sử dụng các kỹ năng chuyên môn để đề xuất các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội trên cơ sở đánh giá thực trạng và dự báo các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn.

	PLO 5: Phân tích được hệ thống các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đối với từng lĩnh vực để ra các quyết định phù hợp trong hoạt động chuyên môn.
	PLO 6: Vận dụng được kiến thức và kỹ năng về ngoại ngữ (bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam hoặc tương đương), năng lực số và trí tuệ nhân tạo, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trên cơ sở tư duy khoa học trong học tập và thích ứng với môi trường nghề nghiệp trong bối cảnh chuyển đổi số
	PLO 7: Vận dụng các kĩ năng giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm để phát triển tư duy quản lý. Làm việc tích cực, năng động, khoa học và hiệu quả, giải quyết được các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực chuyên môn.
MỨC ĐỘ TỰ CHỦ, TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM	PLO 8: Thể hiện đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội; có khả năng tự học, đổi mới sáng tạo và thích ứng với sự thay đổi trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập kinh tế quốc tế.

3. Ma trận liên hệ giữa mục tiêu và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

TT	Mục tiêu CTĐT (PO)	Chuẩn đầu ra CTĐT (PLO)
1	PO1	PLO 1: Vận dụng kiến thức về lý luận chính trị, pháp luật, quốc phòng và giáo dục thể chất để thực hiện trách nhiệm công dân trong học tập, rèn luyện và hoạt động nghề nghiệp.
		PLO 8: Thể hiện đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội; có khả năng tự học, đổi mới sáng tạo và thích ứng với sự thay đổi trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập kinh tế quốc tế.
2	PO2	PLO 2: Áp dụng kiến thức nền tảng về kinh tế để giải quyết các vấn đề cơ bản trong hoạt động của doanh nghiệp và thị trường.
		PLO 3: Thực hiện được các kế hoạch, chiến lược, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, ngành và lĩnh vực hoạt động.
3	PO3	PLO 4: Sử dụng các kỹ năng chuyên môn để đề xuất các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội trên cơ sở đánh giá thực trạng và dự báo các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn.
		PLO 5: Phân tích được hệ thống các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đối với từng lĩnh vực để ra các quyết định phù hợp trong hoạt động chuyên môn.
		PLO 6: Vận dụng được kiến thức và kỹ năng về ngoại ngữ (bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam

TT	Mục tiêu CTĐT (PO)	Chuẩn đầu ra CTĐT (PLO)
		hoặc tương đương), năng lực số và trí tuệ nhân tạo, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trên cơ sở tư duy khoa học trong học tập và thích ứng với môi trường nghề nghiệp trong bối cảnh chuyển đổi số
		PLO 7: Vận dụng các kĩ năng giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm để phát triển tư duy quản lý. Làm việc tích cực, năng động, khoa học và hiệu quả, giải quyết được các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực chuyên môn.
4	PO4	PLO 6: Vận dụng được kiến thức và kỹ năng về ngoại ngữ (bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam hoặc tương đương), năng lực số và trí tuệ nhân tạo, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trên cơ sở tư duy khoa học trong học tập và thích ứng với môi trường nghề nghiệp trong bối cảnh chuyển đổi số
		PLO 7: Vận dụng các kĩ năng giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm để phát triển tư duy quản lý. Làm việc tích cực, năng động, khoa học và hiệu quả, giải quyết được các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực chuyên môn.
		PLO 8: Thể hiện đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội; có khả năng tự học, đổi mới sáng tạo và thích ứng với sự thay đổi trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập kinh tế quốc tế.

4. Vị trí việc làm và cơ hội học lên trình độ cao hơn

4.1. Sinh viên ngành Kinh tế tốt nghiệp đảm nhận làm việc tại các vị trí sau:

- Các cơ quan quản lí nhà nước về kinh tế từ cấp trung ương đến địa phương;
- Các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh; cơ sở kinh tế; tổ chức tài chính và ngân hàng; ban quản lý các khu kinh tế, khu công nghiệp;
- Các viện nghiên cứu kinh tế xã hội, các trường đại học khối kinh tế; các công ty nghiên cứu, tư vấn kinh tế độc lập, chuyên sâu trong lĩnh vực kinh tế;
- Các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ, các tổ chức xã hội nghề nghiệp, các chương trình, dự án liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội;
- Thành lập doanh nghiệp hoặc tự tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh trong mọi lĩnh vực.

4.2. Cơ hội học lên trình độ cao hơn

Cử nhân Kinh tế có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu khoa học ở bậc sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ). Đủ điều kiện để học bằng đại học thứ 2 của các chuyên ngành

liên quan. Ngoài ra, người học có thể tiếp tục học tập với các khoá huấn luyện và đào tạo ngắn hạn để trở thành chuyên gia trong các lĩnh vực chuyên môn có liên quan.